

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định thang điểm, cách chấm điểm xét tặng danh hiệu
Gia đình văn hóa, Ấp, khu phố văn hóa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định thang điểm, cách chấm điểm xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa, Ấp, khu phố văn hóa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với hộ gia đình, ấp, khu phố, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa; danh hiệu Ấp, khu phố văn hóa.

Điều 2. Thang điểm, cách chấm điểm đối với danh hiệu Gia đình văn hóa và Ấp, khu phố văn hóa

1. Thang điểm tối đa làm căn cứ xét công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa và Ấp, khu phố văn hóa là 100 điểm (kèm theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2).

2. Tổng điểm của mỗi tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này không dưới 50% số điểm tối đa.

3. Cách chấm điểm để xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa được thực hiện như sau:

a) Hộ gia đình trên địa bàn các xã, phường, thị trấn thuộc huyện Cái Bè, huyện Cai Lậy, huyện Châu Thành, huyện Chợ Gạo, huyện Gò Công Tây và huyện Gò Công Đông (trừ xã Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung), thành phố Mỹ Tho, thị xã Cai Lậy và thị xã Gò Công (trừ xã Bình Xuân và Bình Đông): Đạt từ 90 điểm trở lên;

b) Hộ gia đình trên địa bàn 11 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016-2020 thuộc huyện Gò Công Đông, huyện Tân Phú Đông và TX.Gò Công theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ hoặc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ: Đạt từ 60 điểm trở lên;

c) Hộ gia đình các xã, thị trấn thuộc huyện Tân Phước: Đạt từ 85 điểm trở lên.

4. Cách chấm điểm để xét tặng danh hiệu Ấp, khu phố văn hóa được thực hiện như sau:

a) Ấp, khu phố trên địa bàn các xã, phường, thị trấn thuộc huyện Cái Bè, huyện Cai Lậy, huyện Châu Thành, huyện Chợ Gạo, huyện Gò Công Tây và huyện Gò Công Đông (trừ xã Gia Thuận, Kiểng Phước, Phước Trung), thành phố Mỹ Tho, thị xã Cai Lậy và thị xã Gò Công (trừ xã Bình Xuân và Bình Đông): Đạt từ 90 điểm trở lên;

b) Ấp thuộc 11 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016-2020 thuộc huyện Gò Công Đông, Tân Phú Đông và TX.Gò Công theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ: Đạt từ 60 điểm trở lên;

c) Ấp, khu phố các xã, thị trấn thuộc huyện Tân Phước: Đạt từ 80 điểm trở lên.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công, thị xã Cai Lậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 18 tháng 10 năm 2019. / *hu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Thường trực BCĐ TW
Phong trào TĐĐKXDĐSVH;
- Bộ Tư pháp;
- CT, PCT Trần Văn Dũng;
- VP: CVP, PVP N.P.Bình;
- Lưu: VT, VHXH (Ngọc).

56

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *hu*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Dũng

PHỤ LỤC 1
THANG ĐIỂM XÉT CÔNG NHẬN GIA ĐÌNH VĂN HÓA
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 28 /2019/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Điểm
1. Gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú (40 điểm)	a) Các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập.	5
	b) Chấp hành quy ước của cộng đồng.	5
	c) Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định.	5
	d) Có tham gia một trong các hoạt động văn hóa hoặc văn nghệ ở nơi cư trú; thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao.	3
	đ) Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định.	3
	e) Tham gia bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương.	3
	g) Giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng giờ, đúng nơi quy định.	3
	h) Tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài; sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú.	3
	i) Không vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.	3
	k) Không vi phạm quy định phòng, chống cháy nổ.	3
	l) Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định;	4
2. Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng (30 điểm)	a) Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.	5
	b) Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung.	5
	c) Thực hiện tốt chính sách dân số; thực hiện bình đẳng giới.	5
	d) Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe.	5
	đ) Các thành viên trong gia đình có nếp sống	5

	lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.	
	e) Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn.	5
3. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả (30 điểm)	a) Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng.	5
	b) Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội do địa phương tổ chức.	5
	c) Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	5
	d) Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường.	5
	đ) Sử dụng nước sạch.	5
	e) Có công trình phụ hợp vệ sinh.	3
	g) Có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội.	2

PHỤ LỤC 2
THANG ĐIỂM XÉT CÔNG NHẬN ÁP, KHU PHỐ VĂN HÓA
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 28 /2019/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Điểm
1. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển (20 điểm)	a) Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	5
	b) Thu nhập bình quân đầu người cao hơn mức bình quân chung của tỉnh.	5
	c) Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung.	3
	d) Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở kiên cố cao hơn mức bình quân chung, không có nhà ở dột nát.	3
	đ) Hệ thống giao thông chính được cứng hóa, đảm bảo đi lại thuận tiện.	2
	e) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật; phát triển ngành nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.	2
2. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú (20 điểm)	a) Có nhà văn hóa, sân thể thao phù hợp với điều kiện của khu dân cư.	5
	b) Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên.	5
	c) Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh; có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng; thực hiện tốt công tác hòa giải.	5
	d) Bảo tồn, phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương.	3
	đ) Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được giữ gìn, bảo vệ.	2
3. Môi trường cảnh quan sạch đẹp (20 điểm)	a) Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.	5
	b) Có hệ thống cấp, thoát nước.	2
	c) Nhà ở, công trình công cộng, nghĩa trang phù hợp quy hoạch của địa phương.	2
	d) Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.	2
	đ) Có địa điểm bố trí vị trí quảng cáo rao vặt.	2
	e) Có điểm thu gom rác thải và đảm bảo vệ sinh môi trường	2

	g) Có hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân về bảo vệ môi trường.	3
	h) Tổ chức, tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh.	2
4. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước (30 điểm)	a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách dân số.	5
	b) Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan nhà nước; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả.	5
	c) Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm dần từng năm; trẻ em được tiêm chủng đầy đủ.	5
	d) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật.	5
	đ) Đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.	5
	e) Chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ.	5
5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng (10 điểm)	a) Thực hiện chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cả nước chung tay Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” và các cuộc vận động khác.	5
	b) Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn.	5

THÀNH TIẾN
CỘNG HÒA
VIỆT NAM